

NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN HONG LEONG VIỆT NAM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31/12/2017

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Kính gửi: Hội đồng thành viên và Ban Kiểm soát
của Ngân hàng Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Hong Leong Việt Nam

Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo, được lập ngày 29 tháng 3 năm 2018, từ trang 2 đến trang 6, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Ngân hàng Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên Hong Leong Việt Nam ("Ngân hàng") đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 29 tháng 3 năm 2018. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Ngân hàng.

Trách nhiệm của Ban điều hành

Ban điều hành của Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

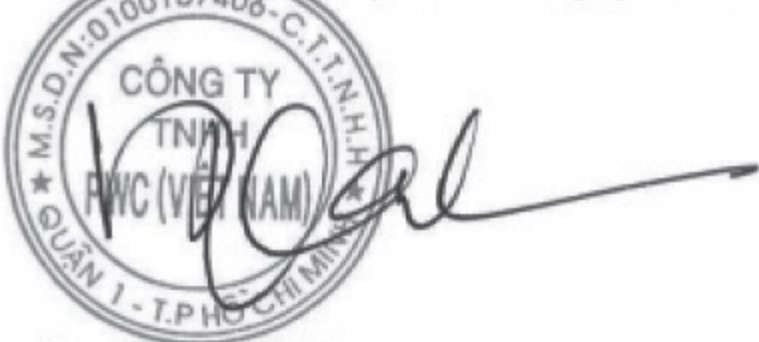
Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo - được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Ngân hàng đã được kiểm toán – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0849-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM6974
TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2018

Lại Hùng Phương
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2432-2018-006-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

	2017 Triệu đồng	2016 Triệu đồng
TÀI SẢN		
Tiền mặt	78.391	79.781
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	78.164	150.140
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng khác	3.018.810	3.331.245
Các công cụ tài chính phải sinh và các tài sản tài chính khác	2.610	-
Cho vay khách hàng	2.184.704	2.034.884
Cho vay khách hàng	2.224.305	2.081.115
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(39.601)	(46.231)
Hoạt động mua nợ	5.975	-
Mua nợ	6.020	-
Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(45)	-
Chứng khoán đầu tư	841.653	980.862
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	356.254	491.064
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	485.399	489.798
Tài sản cố định	60.738	59.250
Tài sản cố định hữu hình	20.898	27.973
Nguyên giá	97.847	97.664
Giá trị hao mòn lũy kế	(76.949)	(69.691)
Tài sản cố định vô hình	39.840	31.277
Nguyên giá	89.663	73.413
Giá trị hao mòn lũy kế	(49.823)	(42.136)
Tài sản có khác	83.793	114.122
Các khoản phải thu khác	12.019	13.979
Các khoản lãi và phí phải thu	59.212	66.335
Tài sản thuê thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	5.413	25.681
Tài sản khác	9.723	10.670
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản có nội bảng khác	(2.574)	(2.543)
TỔNG TÀI SẢN CÓ	6.354.838	6.750.284
NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Tiền gửi và vay từ các tổ chức tín dụng khác	437.661	253.502
Tiền gửi từ các tổ chức tín dụng khác	179.400	99.716
Tiền vay từ các tổ chức tín dụng khác	258.261	153.786
Tiền gửi của khách hàng	2.396.998	3.033.361
Các khoản phải trả khác	51.547	58.305
Các khoản lãi và phí phải trả	17.363	26.837
Các khoản phải trả khác	34.184	31.468
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	2.886.206	3.345.168
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn điều lệ	3.000.000	3.000.000
Các quỹ	73.801	73.801
Lợi nhuận chưa phân phối	394.831	331.315
TỔNG VỐN	3.468.632	3.405.116
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	6.354.838	6.750.284

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
	2017 Triệu đồng	2016 Triệu đồng
NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN		
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	4.161	24.112
Bảo lãnh khác	12.645	10.935
CÁC CAM KẾT ĐƯA RA		
Cam kết giao dịch hối đoái	25.632	-
Cam kết mua ngoại tệ	25.277	-
Cam kết bán ngoại tệ	361.137	-
Cam kết giao dịch hoán đổi	-	-

Ngô Thùy Dung
Người lập báo cáo

Trần Lan Hương
Giám đốc Khối Tài chính

Đương Đức Hùng
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

CHO NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31/12/2017

	2017 Triệu đồng	2016 Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	294.822	297.233
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(104.760)	(116.636)
Thu nhập lãi thuần	190.062	180.597
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	4.498	4.135
Chi phí hoạt động dịch vụ	(8.266)	(11.382)
Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	(3.768)	(7.247)
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	3.087	3.405
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	3.285	1.001
Thu nhập khác	100.159	18.848
Chi phí khác	(34)	(410)
Lãi thuần từ hoạt động khác	100.125	18.438
Chi phí quản lý chung	(211.117)	(204.882)
Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	81.674	(8.688)
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	2.110	(10.124)
Tổng lãi/(lỗ) trước thuế	83.784	(18.812)
Chi phí thuế TNDN - hiện hành	-	(12)
Chi phí thuế TNDN - hoãn lại	(20.268)	3.059
Chi phí thuế TNDN	(20.268)	3.047
Lãi/(lỗ) sau thuế	63.516	(15.765)

Ngô Thùy Dung
Người lập báo cáo

Trần Lan Hương
Giám đốc Khối Tài chính

Đương Đức Hùng
Tổng Giám đốc
Ngày 29 tháng 3 năm 2018